

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-PT

Ngày: 17-4-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

*Các Thẩm phán:* Ông Thái Văn Hà

Ông Lê Xuân Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**  
Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn B do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn B và bị hại Văn Thị Gái Ú đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

**- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:**

Lê Văn B, sinh ngày 28/01/1978 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Kim L (chết) và bà Trần Thị Z, sinh năm 1953; Vợ: Văn Thị Gái Ú, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2022; Thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh: Ngày 17/11/2022. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Văn Thị Gái Ú, sinh năm: 1983 (Có mặt).

Trú tại: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/4/2022, Lê Văn B điều khiển xe mô tô 77F1 – 230.76 đi từ tỉnh Phú Yên về nhà bà Văn Thị Gái Ú, ở thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định để thăm con gái (trước đó B vào tỉnh Phú Yên tìm thuê đất làm dưa hấu). Trên đường đi, B ghé một tiệm tạp hóa ở huyện V, tỉnh Bình Định (không rõ địa chỉ cụ thể) mua bia uống, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì B về đến nhà bà Văn Thị Gái Ú. Lúc này, bà Ú và con gái bà Ú là cháu Lê Trần Khánh L1 đang tham gia cúng thanh minh cùng nhiều người dân địa phương tại nhà bà Nguyễn Thị T1, ở cách nhà bà Ú khoảng 10m. Bà Ú chỉ đóng cổng, không đóng khóa cửa nhà. B thấy bà Ú ở nhà bà T1 nên đứng trước nhà chờ Ú nhưng lúc này có nhiều người trong nhà bà T1 đang hát karaoke ồn nên không ai nghe thấy. B bực tức, nảy sinh ý định đốt nhà nên điều khiển xe mô tô đến tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Chí K, ở thôn T, xã B, huyện T mua 02 can nhựa loại 30 lít/can và 02 hộp quẹt ga rồi điều khiển xe đến Cửa hàng X ở thôn B, xã B, huyện T mua 50 lít xăng đổ vào 02 can nhựa rồi điều khiển xe chở 02 can xăng đến dừng trước nhà bà Ú, B giở cánh cổng ra khỏi bản lề rồi kéo cánh cổng qua một bên, xách 02 can xăng vào để ở phòng khách, mở nắp rồi xô ngã 02 can xăng xuống nền nhà làm xăng đổ tràn ra xung quanh, bật hộp quẹt ga châm lửa đốt rồi chạy ra trước điều khiển xe mô tô bỏ đi. Khi B vừa đi ngang qua nhà bà T1 thì bà Ú phát hiện và cùng người dân xung quanh chạy ra chặn lại, báo cáo chính quyền địa phương. Sau đó người dân tham gia chữa cháy nhà bà Ú nhưng căn nhà và các đồ vật bên trong đã bị cháy hư hỏng, cụ thể:

- 01 căn nhà cấp N8 trên thửa đất số 340 tờ bản đồ số 19 thuộc thôn B, xã B, huyện T, diện tích 63m<sup>2</sup>, kết cấu tường xây gạch, mái ngói, nền xi măng, bị sập một phần mái nhà, vách tường bị bong tróc, nứt vỡ, ám khói đen.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade FI, màu sơn: đỏ - đen - bạc, dung tích xi lanh: 108cm<sup>3</sup>, biển số 77H1 – 254.77, bị cháy hoàn toàn, chỉ còn khung kim loại.

- 01 ti vi, 01 đầu thu phát sóng, 01 tủ gỗ để ti vi, 01 giường ngủ bằng gỗ, 01 tủ lạnh, 01 tủ gỗ để chén bát, 02 cân đồng hồ, bị cháy hư hỏng hoàn toàn.

Các tài sản trên là tài sản chung của ông B và bà Ú, hình thành trong giai đoạn hôn nhân.

- 01 xe đạp trẻ em màu hồng, bị cháy phần rô xe và yên xe, bao sên và thân xe dính nhiều muội khói đen.

- 01 bộ bàn ghế học sinh bằng ván ép, khung kim loại, trong đó khung kim loại của bàn có kích thước (0,7x0,5)m, cao 0,5m, ghế bị cháy biến dạng, bàn bị cháy ván ép, khung bám dính nhiều muội khói.

- 01 tủ nhựa để quần áo, 01 tấm nệm, 02 quạt điện, 01 cái loa, bị cháy hư hỏng hoàn toàn.

- Quần áo, sách vở, chén bát, các vật dụng sinh hoạt hằng ngày, không xác định được số lượng, bị cháy hư hỏng hoàn toàn.

Các tài sản trên là tài sản riêng của bà Ú hình thành trong giai đoạn sau khi ly hôn.

- 100 khung ghế nhựa giả mây đã thành phẩm, hình chữ L, mặt lớn kích thước (48x46)cm, dày 1cm, mặt nhỏ kích thước (50x10)cm, dày 1cm, bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại phần khung kim loại.

- 03 khung ghế nhựa giả mây đã thành phẩm, hình chữ L, mặt lớn kích thước (64x66)cm, dày 1,5cm, mặt nhỏ kích thước (65x27)cm, dày 1,5cm, bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại phần khung kim loại.

- 196 khung ghế nhựa giả mây đã thành phẩm, hình chữ nhật, kích thước (62x25)cm, dày 1,5cm, bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại phần khung kim loại.

- 01 bình bơm hơi đường kính 0,25m, dài 0,5m, bị cháy hoàn toàn, chỉ còn khung kim loại.

- 03 súng bắn đinh hiệu TOKO, bị cháy hoàn toàn, chỉ còn khung kim loại.

- Dây nhựa, đinh dùng để làm ghế, không xác định được số lượng, bị cháy hư - hỏng hoàn toàn.

Các tài sản trên là tài sản của anh Đỗ Quốc V, ở thôn P, xã T, huyện T giao cho bà Ú để tại nhà để làm gia công ghế.

Ngoài ra theo bà Ú trình bày còn thiệt hại các tài sản gồm: số tiền 180.000.000 đồng, 30 chiếc nhẫn vàng 24K, 01 chiếc trọng lượng 01 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 2,7 chỉ, 07 chiếc vòng đeo tay vàng 18K, mỗi chiếc trọng lượng 1,4 chỉ (toàn bộ tiền, vàng để trong cốp xe mô tô biển số 77H1 – 254.77) và số tiền khoảng 10.000.000 đồng (để trong con heo đất ở tủ quần áo). Tuy nhiên ngoài lời khai của bà Ú, quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh bà Ú bị thiệt hại các tài sản này.

*Tại Kết luận định giá tài sản ngày 16/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ hình sự huyện T kết luận:*

- 100 khung ghế nhựa giả mây đã thành phẩm, hình chữ L, mặt lớn kích thước (48x46)cm, dày 1cm, mặt nhỏ kích thước (50x10)cm, dày 1cm (Tên sản phẩm: bộ 7 tay luông, tên chi tiết: mê), sản phẩm là hàng xuất khẩu của Công ty TNHH T2, bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại phần khung kim loại. Tại thời điểm bị thiệt hại tài sản có giá trị là: 9.394.400 đồng.

- 03 khung ghế nhựa giả mây đã thành phẩm, hình chữ L, mặt lớn kích thước (64x66)cm, dày 1,5cm, mặt nhỏ kích thước (65x27)cm, dày 1,5cm (Tên sản phẩm: bộ 7 cụm đèn, tên chi tiết: mê đơn), sản phẩm là hàng xuất khẩu của Công ty TNHH T2, bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại phần khung kim loại. Tại thời điểm bị thiệt hại tài sản có giá trị là: 381.660 đồng.

- 196 khung ghế nhựa giả mây đã thành phẩm, hình chữ nhật, kích thước (62x25)cm, dày 1,5cm (Tên sản phẩm: bộ 7 cụm đèn, tên chi tiết: hông ghế), sản phẩm là hàng xuất khẩu của Công ty TNHH T2, bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại phần khung kim loại. Tại thời điểm bị thiệt hại tài sản có giá trị là: 9.073.702 đồng.

\* Tiền công bốc xếp xuống hàng + lên khung và bột sơn là: 400.000 đồng.

*Tại Kết luận định giá tài sản ngày 27/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ hình sự huyện T kết luận:*

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade FI, màu sơn: đỏ-đen-bạc, dung tích xi lanh 108cm, biển số 77H1-254.77, mua mới vào năm 2010, bị hủy hoại vào ngày 16/4/2022 có giá trị: 28.000.000 đồng.

- 01 xe đạp trẻ em màu hồng, theo bị hại trình bày mua vào tháng 03/2021 với giá 1.000.000 đồng, bị hủy hoại vào ngày 16/4/2022, có giá trị: 153.333 đồng.

- 01 bộ bàn ghế học sinh bằng ván ép, khung kim loại, trong đó khung kim loại của bàn có kích thước (0,7x0,5)m, cao 0,5m, theo bị hại trình bày mua mới vào tháng 8/2021 với giá 500.000 đồng, bị hủy hoại vào ngày 16/4/2022, có giá trị 400.000 đồng.

- 03 súng bắn đinh hiệu TOKO mua vào khoảng tháng 01/2021, với giá mỗi cái là 210.000 đ, bị hủy hoại ngày 16/4/2022, có giá trị 200.000 đồng.

*Tại Kết luận định giá tài sản ngày 24/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ hình sự huyện T kết luận:*

- 01 căn nhà cấp N8 trên thửa đất số 340 tờ bản đồ số 19 thuộc thôn B, xã B, huyện T, diện tích 63m<sup>2</sup>, kết cấu tường xây gạch, mái ngói, nền xi măng, xây mới vào năm 2006, được bị hại mua lại vào năm 2007, bị hủy hoại vào ngày 16/4/2022, tình trạng hư hỏng: bị sập một phần mái nhà, vách tường bị bong tróc, nứt vỡ, ám khói đen. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị 47.522.160 đồng.

Đối với các tài sản còn lại gồm: 01 ti vi, 01 đầu thu phát sóng, 01 tủ gỗ để ti vi, 01 giường ngủ bằng gỗ, 01 tủ lạnh, 01 tủ gỗ để chén bát, 02 cân đồng hồ; 01 tủ nhựa để quần áo, 01 tấm nệm, 02 quạt điện, 01 cái loa bị cháy; quần áo, sách vở, chén bát, các vật dụng sinh hoạt hằng ngày, không xác định được số lượng; 01 bình bơm hơi; dây nhựa, đinh dùng để làm ghế, không xác định được số lượng. Quá trình điều tra không có cơ sở để xác định nguồn gốc, giá trị, đặc điểm tài sản bị hủy hoại nên không định giá được.

Về phần dân sự: Gia đình bị cáo Lê Văn B đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho ông Đỗ Quốc V số tiền 25.000.000 đồng, anh V đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường dân sự gì khác; xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với phần bồi thường cho bị hại Văn Thị Gái Ú thì bị cáo chưa bồi thường.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

- 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ việc thu được từ camera nhà bà Nguyễn Thị T1 – sn 1964 ở Thôn B - B.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SUPERDREAM, biển số 77FI - 230.76 Bị can sử dụng làm phương tiện đi lại để thực hiện hành vi phạm tội. Xe do ông Lê Văn V1, sinh năm 1982, ở thôn H, xã N, thị xã A (Là em ruột của bị cáo Lê Văn B) đứng tên đăng ký chủ sở hữu nhưng ông V1 đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho mẹ ruột là bà Trần Thị T, sinh năm 1953, ở cùng địa phương.

- 04 mẫu chất rắn thu tại vị trí xe mô tô 77H1 – 254.77, đã được niêm phong trong phong bì.

- Đối với các công cụ bị cáo Lê Văn B sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội gồm 02 can nhựa đựng xăng (đã bị cháy) và 02 hộp quẹt ga (đã bị rơi mất), Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng điểm b, d, khoản 2, Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về

tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến ngày 17/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn B phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Văn Thị G Ú số tiền 40.261.080 (Bốn mươi triệu hai trăm sáu mươi một nghìn không trăm tám mươi) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 03/01/2024 bị cáo Lê Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/01/2024 bị hại Văn Thị Gái Ú có đơn kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Văn Thị Gái Ú. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn B. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc chăm nuôi con chung sau khi ly hôn, nên vào khoảng 11 giờ ngày 16/4/2022, Lê Văn B đã mua xăng rồi đi đến nhà của bà Văn Thị Gái Ú (ngôi nhà là tài sản chung của Lê Văn B và Văn Thị Gái Ú) hiện bà Ú đang quản lý sử dụng. Lê Văn B đổ xăng ra nền nhà và bật lửa lên để đốt làm cháy toàn bộ tài sản trị giá 58.087.508 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện T đã kết án bị cáo Lê Văn B về tội “Huỷ hoại tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo và kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng bồi thường của người bị hại, hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên toà, bị hại chị Văn Thị Gái Ú rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Căn cứ vào

Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Xét thấy, Bị cáo Lê Văn B phạm vào tội “Huỷ hoại tài sản” quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 2 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt là đúng quy định của pháp luật, đủ sức răn đe giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Tại phiên toà, bị cáo cũng không cung cấp thêm chứng cứ nào khác để xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, nên hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại Văn Thị Gái Ú không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Văn Thị Gái Ú.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn B.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến ngày 17/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại Văn Thị Gái Ú không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí cho chị Văn Thị Gái Ú theo biên lai thu số 0003498 ngày 25/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài Xuân**